

Bản án số: 51/2019/HSST
Ngày 21- 5- 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐA – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Phiên toà: Ông **Trần Trung Trực**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Hoàng Thị Hòa**
2. Ông **Dương Xuân Đính**

- Thư ký phiên toà: Bà **Ngô Thị Thu Hà** –Thư ký Toà án nhân dân huyện ĐA.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện ĐA, Thành phố Hà Nội tham gia Phiên toà: bà **Dương Thị Hiệp** - Kiểm sát viên.

Ngày 21/5/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐA, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 54/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng T**, sinh năm 1967 tại Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số 23, ngách 70/29 phố TK, T11, phường TT, quận BTL, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/10; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng H (đã chết) và bà Nguyễn Thị G; Gia đình bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; Về nhân thân: theo trích lục tiền án, tiền sự số 1865235/PV06 ngày 25/02/2019 thì bị cáo có 04 tiền án, 02 tiền sự:

Tiền sự: bị cáo có 02 tiền sự ngoài thời hiệu vào các năm 2000 và năm 2005 về các hành vi: Sử dụng trái phép chất ma túy và Đánh bạc.

Tiền án: có 04 tiền án:

- Tại bản án số 1200/HSPT ngày 11/09/1993, Tòa án nhân dân Tối Cao xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo hạn thử thách là 15 tháng về tội “Trộm tài sản công dân” (đã xóa án tích).

- Tại bản án số 117/HSST ngày 06/09/2001, Tòa án nhân dân quận CG – Thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của công dân” và 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/01/2003. Xác minh thi hành án tại Chi cục Thi hành án dân sự quận CG ngày 18/3/2019 xác định bị cáo chưa chấp hành xong quyết định khác của bản án (án tích chưa được xóa).

- Tại bản án số 163/2006/HSST ngày 21/06/2006, Tòa án nhân dân quận CG – Thành phố Hà Nội xử phạt 42 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/2/2009 (án tích chưa được xóa).

- Tại bản án số 155/2010/HSST ngày 18/08/2010, Tòa án nhân dân huyện TL – Thành phố Hà Nội xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/01/2017 (án tích chưa được xóa).

Bị cáo bị bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/01/2019 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an Thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 15/01/2019, Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an huyện ĐA làm nhiệm vụ tại thôn CTL, xã KN, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội do nghi vấn nên tiến hành khám người theo thủ tục hành chính đối với Hoàng T đã phát hiện và thu giữ trong túi áo khoác bên trái phía trước 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu White Horse bên trong có 02 túi nilon màu trắng, trong đó 01 túi có kích thước khoảng (3x6)cm và 01 túi nilon màu trắng kích thước (1,5x1,5)cm có viên đỏ bên trong chứa tinh thể màu trắng, Tkhai là ma túy tổng hợp. Thu giữ phương tiện theo thủ tục hành chính đối với chiếc xe máy Tsử dụng có nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đỏ, BKS: 99F1- 070.59. Ngoài ra còn thu giữ của Hoàng T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1110i màu xám đen, số thuê bao: 0357103246 và 140.000đ.

Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng rồi đưa T về trụ sở Công an để điều tra, đưa vật chứng đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 601/KLGĐ ngày 24/01/2019 của Phòng Kỹ Thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilon thu giữ của T đều là ma túy hoại Methamphetamine, tổng khối lượng 4,501 gam.

Tại Cơ quan điều tra Hoàng T khai nhận:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên khoảng 14h ngày 15/01/2019, Hoàng T đi xe máy một mình đến khu vực cổng bến xe MĐ, Nam TL, Hà Nội để mua ma túy về sử dụng. Tại đây T gặp và mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) 1.500.000đ tiền ma túy đá. Sau khi T đưa tiền người đàn ông kể trên đưa lại cho T 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu White Horse bên trong có 02 túi ma túy đá. Sau đó T cất giấu vỏ bao thuốc lá bên trong có chứa ma túy đá vào túi áo khoác bên trái phía trước và đi sang khu vực xã KN, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội để tìm thuê phòng sử dụng ma túy. Khi T đi đến đoạn đường thuộc thôn CTL, xã KN, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội thì bị lực lượng công an kiểm tra phát hiện bắt giữ.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đỏ, BKS: 99F1-070.59 thu giữ của Hoàng T, kết quả điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Vũ Thị L (sinh năm 1981; hộ khẩu thường trú tại: Xóm Hậu, MĐ, TT, Bắc Ninh; chỗ ở: Chợ KN, KN, ĐA, Hà Nội; là bạn của Tuấn). Việc T sử dụng chiếc xe máy của chị L

để đi mua ma túy chị L không biết nên ngày 08/4/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho chị L tài sản trên.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 1110i màu xám đen, kèm sim số thuê bao: 0357103246 tạm giữ của Hoàng T, quá trình điều tra xác định không L quan đến vụ án nên ngày 08/4/2019 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho anh Hoàng S (sinh năm 1970; Hộ khẩu thường trú tại: Số 23, ngách 70/29 phố TK, T11, TT, BTL, Hà Nội; là đại diện theo ủy quyền của Tuấn).

Tại bản Cáo trạng số 52/CT-VKSĐA ngày 18/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐA đã Quyết định truy tố bị cáo Hoàng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại Phiên tòa

Bị cáo Hoàng T khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện ĐA giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm o Khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ Luật Hình sự năm 2015. *Xử phạt:* Hoàng T: Từ 6 năm đến 6 năm 6 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo là con nghiện.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo số tiền 140.000đ (một trăm bốn mươi nghìn đồng) đã thu giữ không L quan đến hành vi phạm tội. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa tổng khối lượng: 4,261 gam ma túy loại Methamphetamine (đã trích mẫu giám định 0,240gam) và 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu White Hores thu giữ của Hoàng T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và tội danh của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo Hoàng T tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 15/01/2019 tại thôn CTL, xã KN, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội, Hoàng T có hành vi tàng trữ trái phép 4,501 gam ma túy loại Methamphetamine thì bị cơ quan điều tra phát hiện bắt giữ. Mục đích bị cáo mua ma túy là để sử dụng cho bản thân. Bị cáo có 04 tiền án (trong đó 01 tiền án đã được xóa án tích, 03 tiền án chưa được xóa án tích). Do đó, lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm.

Như vậy hành vi của bị cáo T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, được quy định tại Điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...o) Tái phạm nguy hiểm;”

[2] Hành vi Tàng trữ trái phép ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và chất gây nghiện khác, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, mà còn làm gia tăng các tệ nạn về ma túy và các loại tội phạm khác trên địa bàn thành phố Hà Nội nói chung, huyện ĐA nói riêng. Ma túy với một tác hại khôn lường do sức tàn phá của nó, chính vì vậy mà Nhà nước và cả cộng đồng xã hội ra sức đấu tranh, bài trừ. Bị cáo nhận thức được điều này, song do nghiện ma túy nên vẫn cố tình phạm tội. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung, nhằm hạn chế các loại tội phạm.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trong khi có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

- Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự như đã nêu trên; căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; căn cứ nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian với mức cao hơn mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị là thỏa đáng.

[3] Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự phạt tiền bị cáo 10.000.000đ để sung vào ngân sách nhà nước và lưu giữ số tiền 140.000đ (một trăm bốn mươi nghìn đồng) đã thu giữ của bị cáo để khấu trừ vào khoản tiền phạt

[4] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra đã thu giữ 4,501 gam ma túy loại Methamphetamine (đã trích mẫu giám định 0,240gam), số còn lại là 4,261 gam ma túy cần tịch thu tiêu hủy. Cơ quan điều tra đã xử lý chiếc xe máy và chiếc điện thoại thu giữ của Tlà đúng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Các cơ quan tiến hành tố tụng của huyện ĐA thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền và các quy định khác về điều tra, truy tố và xét xử. Kết luận điều tra của công an ĐA, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐA và đề nghị hình phạt áp dụng với bị cáo là đúng, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào Điểm o Khoản 2 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51 và Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: **Hoàng T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/01/2019.

Phạt tiền bị cáo 10.000.000đ (mười triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tạm giữ số tiền 140.000đ (một trăm bốn mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Hoàng T để đảm bảo thi hành án khoản tiền phạt.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy có khối lượng: 4,261 gam ma túy loại Methamphetamine thu giữ của Hoàng T.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/4/2019 giữa Công an huyện ĐA, Thành phố Hà Nội và Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐA, Thành phố Hà Nội và Ủy nhiệm chi chuyển khoản chuyển tiền điện tử số 12 ngày 19/4/2019 giữa Công an huyện ĐA, Thành phố Hà Nội và Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐA, Thành phố Hà Nội).

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- UBND phường TT- quận BTL;
- VKSND huyện ĐA;
- Công an huyện ĐA;
- Chi cục THADS huyện ĐA;
- Sở TP Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

Trần Trung Trực